

Số: /KH-UBND

Thị trấn Lang Chánh, ngày tháng 12 năm 2022

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số trên địa bàn Thị trấn năm 2023

Thực hiện Công văn số 16607/UBND-CNTT ngày 07/11/2022 của UBND tỉnh về việc giao xây dựng dự thảo Kế hoạch chuyển số năm 2023; Công văn số 2403/STTTT-CNTT ngày 09/11/2022 của Sở Thông tin và Truyền thông Thanh Hóa về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số năm 2023. Kế hoạch số 212 ngày 22 tháng 11 năm 2022 của UBND huyện Lang Chánh về chuyển đổi số trên địa bàn huyện Lang Chánh năm 2023. Ủy ban nhân dân Thị trấn xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số năm 2023 theo đề cương, cụ thể như sau:

Phần I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2022

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN MỤC TIÊU ĐẠT RA NĂM 2022

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Thực hiện các văn bản chỉ đạo tỉnh và các hướng dẫn của UBND huyện thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, UBND xã đã xây dựng và ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 của UBND tỉnh về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; ban hành các Quyết định thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số Thị trấn; Tổ giúp việc ban chỉ đạo chuyển đổi số; Quyết định thành lập tổ công nghệ số cộng đồng ở 14/14 Khu phố.

2. Tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

Công tác tuyên truyền và tập huấn được quan tâm, chú trọng bằng các hình thức như triển khai tại các Hội nghị giao ban, tin, bài, phóng sự; phối hợp nâng cấp giao diện, tạo pano tuyên truyền ngày chuyển đổi số Quốc gia; tạo lập chuyên mục Chuyển đổi số trên Cổng/Trang Thông tin điện tử.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ NĂM 2022

1. Nhận thức số

1.1. Ngày Chuyển đổi số

a) Kết quả đạt được:

Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn triển khai tuyên truyền các nhiệm vụ chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử, trên hệ thống đài truyền thanh; tăng

cường công tác tuyên truyền triển khai các sự kiện hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số trên địa bàn.

b) Tồn tại, hạn chế: Một số Khu phố chưa phát huy hết hiệu quả công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện hưởng ứng ngày Chuyển đổi số tại địa phương.

1.2. Kênh truyền thông "Chuyển đổi số quốc gia" trên Zalo

a) Kết quả đạt được:

- Chỉ đạo các Khu phố tạo lập kênh zalo, đặc biệt chỉ đạo 14/14 tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tạo lập kênh zalo để tuyên truyền, trao đổi thông tin, phục vụ công tác điều hành chỉ đạo.

- Triển khai cho cán bộ, công chức, viên chức, thành viên tổ công nghệ số cộng đồng và tuyên truyền cho doanh nghiệp, nhân dân tham gia kênh Zalo OA "Chuyển đổi số quốc gia" và chọn "Quan tâm" bằng cách sử dụng ứng dụng Zalo để quét mã QR kênh OA Zalo Chuyển đổi số quốc gia.

b) Tồn tại, hạn chế: Một số đơn vị chưa phát huy hiệu quả thông tin, truyền truyền trên kênh zalo.

2. Thể chế số

2.1. Ban hành kế hoạch và quyết định về chuyển đổi số: Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của UBND huyện Lang Chánh, UBND Thị trấn đã ban hành 02 kế hoạch; 5 Quyết định triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn.

2.2. Hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số năm 2022

Ban chỉ đạo chuyển đổi số Thị trấn được thành lập năm 2022, trong đó Trưởng Ban chỉ đạo là Chủ tịch UBND Thị trấn, Phó Trưởng Ban thường trực là Phó chủ tịch UBND Thị trấn, thành viên Ban chỉ đạo là các bộ phận chuyên môn, các ngành. Trong năm 2022 Ban chỉ đạo chuyển đổi số Thị trấn đã thực hiện:

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số Thị trấn.
- Tổ chức hội nghị đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số; giao ban các Khu phố thực hiện chuyển đổi số trong năm 2022.
- Tham mưu cho UBND Thị trấn tổ chức tập huấn nâng cao năng lực chuyển đổi số cho tổ công nghệ số cộng đồng.

3. Hạ tầng số

- Mạng nội bộ kết nối kết nối internet băng thông rộng, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cấp độ theo Nghị định 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.

- Hệ thống phòng họp trực tuyến: Nâng cấp và duy trì hiệu quả phòng họp trực tuyến tại Thị trấn đảm bảo kết nối liên thông từ Thị trấn đến huyện đến tỉnh, Sở, ban, ngành, đến điểm cầu Trung ương.

- Tỷ lệ máy tính/số cán bộ, công chức đạt 01 máy tính/01 cán bộ công chức (100%) đảm bảo phục vụ cho công tác chuyên môn, tham mưu văn bản điện tử và tiếp nhận, giải quyết dịch vụ công trực tuyến trên môi trường mạng.

4. Dữ liệu số

Duy trì và triển khai, thực hiện có hiệu quả các cơ sở dữ liệu do Bộ, ngành triển khai như: Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành; hệ thống thư điện tử công

vụ; cơ sở dữ liệu về thủ tục hành chính; cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử; Cổng/Trang thông tin điện tử Thị trấn.

5. Nhân lực số

a) Kết quả đạt được:

- Tại UBND Thị trấn giao cho công chức Văn phòng - Thống kê, Văn hóa - Xã hội phụ trách việc triển khai ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan.

- Trong năm 2022 đã hướng dẫn thành lập ban chỉ đạo chuyển đổi số với trưởng ban chỉ đạo là Chủ tịch UBND; Thành lập 14 tổ công nghệ số cộng đồng với tổng số thành viên là 42 người.

- Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn nhận thức, kỹ năng về CNTT, chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, thành viên tổ công nghệ số cộng đồng.

b) Tồn tại, hạn chế: Chuyển đổi số là vấn đề mới, các thành viên Ban chỉ đạo chuyển đổi số, tổ công nghệ số cộng đồng các khu phố hầu hết chưa được đào tạo chính quy về CNTT và chuyển đổi số nên việc tiếp cận các kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số còn nhiều hạn chế.

6. An toàn thông tin mạng

- Triển khai Chứng thư số tới 100% cán bộ, công chức, viên chức Thị trấn đáp ứng yêu cầu đảm bảo an toàn thông tin mạng trong gửi, nhận văn bản điện tử và chứng thực điện tử; tiếp tục triển khai có hiệu quả phương án bảo đảm, ứng phó, khắc phục sự cố an toàn, an ninh mạng đối với các hệ thống thông tin của Ủy ban nhân dân Thị trấn.

- Tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin tại UBND Thị trấn; khuyến khích cơ quan quan tâm, mua sắm cài đặt các phần mềm diệt virus có bản quyền; nâng cấp hệ thống tường lửa cho máy chủ, hệ thống mạng cơ quan, đơn vị. Ngoài ra có thể cài các phần mềm diệt virus miễn phí khác có khả năng đảm bảo an toàn cao.

- Tăng cường Quản lý và sử dụng hộp thư công vụ, mail công vụ thay thế các thư thông thường khác.

7. Chính phủ số

- Thực hiện có hiệu quả các ứng dụng CNTT trong nội bộ các cơ quan hành chính trên địa bàn, đặc biệt là phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc, hệ thống thông tin một cửa điện tử, thư điện tử công vụ, 100% cán bộ, công chức các bộ phận, ngành thuộc UBND Thị trấn, khối chính quyền của Thị trấn, được cấp chữ ký số cá nhân chuyên dùng và duy trì việc nhận, tạo lập, xử lý văn bản và thực hiện ký số văn bản trên môi trường điện tử.

8. Kinh tế số

a) Kết quả đạt được:

- Thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh, sản xuất và người dân về chuyển đổi số, phát triển kinh tế, mua bán, phân phối hàng hóa dựa trên môi trường mạng.

b) Tồn tại, hạn chế: Việc chuyển đổi số và tham gia ứng dụng các nền tảng số doanh nghiệp do doanh nghiệp quyết định do đó việc thay đổi về cơ chế làm

việc, sản xuất và tư duy nhận thức về chuyển đổi số chỉ dừng lại ở mức độ tuyên truyền, vận động nên số lượng doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi số còn thấp.

9. Xã hội số

a) Kết quả đạt được:

- Triển khai bổ sung các phần mềm trong hệ sinh thái giáo dục thông minh như: Phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục; cài đặt các ứng dụng vnEdu Teacher, vnEdu Connect để hỗ trợ giáo viên, phụ huynh cập nhật thông tin, tương tác giữa nhà trường, gia đình và xã hội; mô hình camera an ninh...

- Phối hợp với VNPT tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ, thành viên tổ công nghệ số cộng đồng, nhân dân mở tài khoản thanh toán điện tử để sử dụng để thanh toán các dịch vụ thiết yếu; cài đặt và sử dụng sổ khám sức khỏe điện tử; tổ chức triển khai thực hiện kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia đảm bảo theo yêu cầu.

b) Tồn tại, hạn chế: Tổ công nghệ số cộng đồng các khu phố cơ bản là người cao tuổi, việc tiếp cận các nền tảng số còn hạn chế, hoạt động kiêm nhiệm nên trách nhiệm triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trụ cột xã hội số tại cơ sở chưa đạt hiệu quả cao.

Phần II

NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

- Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0; Kiến trúc Chính phủ điện tử/Kiến trúc Chính quyền điện tử của bộ/tỉnh;

- Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030".

- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 tháng 2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyển đổi số quốc gia;

- Quyết định số 27/QĐ-UBQGČDS ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban quốc gia về Chuyển đổi số Ban hành Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2022;

- Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030.

- Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 18/3/2022 của UBND huyện Lang Chánh về thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 12/4/2022 của UBND thị trấn Lang Chánh về việc Triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh chuyển đổi số nhằm đổi mới phương thức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo của cấp ủy đảng, chỉ đạo, quản lý, điều hành của chính quyền các cấp và hoạt động của các cơ quan, đơn vị; tạo chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của các ngành, các sản phẩm, các doanh nghiệp và nền kinh tế Thị trấn; tạo nền tảng để thúc đẩy hình thành và phát triển các ngành, lĩnh vực mới, đẩy nhanh tiến trình xây dựng Thị trấn hội văn minh, hiện đại, tiên bộ; tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Phát triển Chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động

- 100% các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn huyện được kết nối liên thông giữa các cơ quan qua Hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc để trao đổi văn bản điện tử.

- 100% lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc hoàn toàn trên môi trường điện tử; 100% các văn bản, hồ sơ công việc được tạo lập, xử lý, ký số trên môi trường điện tử (trừ văn bản có hồ sơ mật theo quy định).

- Phần đầu ít nhất có 40% số cuộc họp được thực hiện qua Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến.

- Các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành được kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu Quốc gia; từng bước mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước để cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, trọn vòng đời phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội.

- 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- 100% dịch vụ công có đủ điều kiện theo quy định được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

- 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực điện tử thông suốt, hợp nhất.

- Hoàn thành mục tiêu Chuyển đổi số.

2.2. Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế

- Doanh nghiệp ứng dụng chuyển đổi số chiếm 65% trở lên trong tổng số doanh nghiệp có phát sinh thuế.

- 100% doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại, làng nghề, hộ kinh doanh được tiếp cận chương trình hỗ trợ chuyển đổi số.

2.3. Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số

- Hạ tầng mạng băng rộng cấp quang phủ đến 70% số khu phố.

- Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử đạt trên 50%.

- Tối thiểu 50% người dân trong độ tuổi lao động trên địa bàn được tập huấn, phổ biến về các dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số trên môi trường mạng; ứng dụng công nghệ số trong các ngành, lĩnh vực; quảng bá, bán sản phẩm trên mạng.

III. NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số

- Tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước về tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của các cấp, các ngành trên địa bàn.

- Tổ chức các Hội nghị, tập huấn, các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức cơ bản về chuyển đổi số CBCC, viên chức, người lãnh đạo trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức đoàn thể, doanh nghiệp trên địa bàn.

- Tuyên truyền, triển khai Kế hoạch chuyển đổi số trên hệ thống Đài truyền thanh; trên Trang thông tin điện tử của Thị trấn và các phương tiện thông tin đại chúng khác.

2. Hoàn thiện hệ thống văn bản

- Tiếp tục quán triệt thực hiện đầy đủ nghiêm túc các văn bản của Trung ương, của tỉnh, của huyện và của ngành về Chuyển đổi số.

- Xây dựng và ban hành quy định về việc phát triển hạ tầng thông tin cho chính quyền số, đảm bảo việc xây dựng, vận hành, khai thác các hệ thống thông tin của chính quyền số tương thích với khung công nghệ và các nguyên tắc xây dựng chính quyền số.

- Xây dựng các chương trình, kế hoạch gắn với chính sách khuyến khích người dân và doanh nghiệp thực hiện các giao dịch điện tử, sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng công nghệ, dịch vụ thông minh vào cuộc sống để nâng cao chất lượng sinh hoạt, học tập và làm việc.

3. Phát triển hạ tầng số

- Khuyến khích các doanh nghiệp viễn thông xây dựng, phát triển hạ tầng băng rộng chất lượng cao trên toàn Thị trấn, ưu tiên phát triển tại các điểm du

lịch, cơ quan nhà nước, trường học, phát triển hạ tầng mạng 5G; phổ cập thuê bao cáp quang tại các hộ gia đình...

- Thực hiện chuyển đổi toàn bộ hệ thống công nghệ thông tin, Internet trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn sang ứng dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (IPv6) theo lộ trình của tỉnh;

- Đầu tư nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, mua sắm thay thế những thiết bị đã cũ, lạc hậu đáp ứng mặt bằng CNTT trong các cơ quan hành chính nhà nước từ huyện đến Thị trấn; đảm bảo 100% máy tính kết nối mạng LAN, mạng diện rộng và Internet.

4. Dữ liệu số

- Phối hợp với các ngành cấp trên trong việc rà soát, cập nhật, bổ sung các dữ liệu vào các cơ sở dữ liệu theo ngành, lĩnh vực.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan khai thác triệt để thông tin, dữ liệu đã có từ các cơ sở dữ liệu của tỉnh và của quốc gia; bảo đảm việc kết nối, chia sẻ dữ liệu tuân thủ theo Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử 2.0 của tỉnh.

- Triển khai hiệu quả công tác số hoá hồ sơ, kết quả thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP).

5. Triển khai ứng dụng Nền tảng số

- Tích cực, chủ động đầu mối, phối hợp với các cơ quan chủ quản nền tảng số đã UBND tỉnh định hướng tại công văn số 8908/UBND-CNTT ngày 21/6/2022 và Sở Thông tin và Truyền thông để tổ chức triển khai sử dụng.

- Triển khai nền tảng trung tâm giám sát điều hành thông minh (IOC) phục vụ giám sát, cảnh báo; chỉ đạo, điều hành; phân tích và xử lý dữ liệu; quản lý chỉ số hiệu suất (KPIs); quản lý quy trình nghiệp vụ; báo cáo thống kê; mô phỏng và dự báo. Giúp lãnh đạo có khả năng giám sát, điều hành, hỗ trợ chỉ huy và quản lý một cách tổng thể với việc ứng dụng các công nghệ phân tích dữ liệu hoặc trí tuệ nhân tạo; mang đến hiệu quả, cơ hội phát triển các ngành, lĩnh vực và kinh tế - xã hội.

6. Phát triển Nhân lực số

- UBND Thị trấn có cán bộ có trình độ CNTT tốt phục vụ hoạt động chuyển đổi số; an toàn, an ninh mạng.

- Đảm bảo cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng do tỉnh tổ chức nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ về triển khai các hoạt động chuyển đổi số; an toàn, an ninh mạng.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng trực tiếp cho cán bộ, công chức UBND Thị trấn, tại nơi làm việc (theo hình thức "cầm tay chỉ việc") về kỹ năng số, khai thác các ứng dụng CNTT, đảm bảo tất cả các Cán bộ, Công chức Thị trấn sử dụng thành thạo các phần mềm ứng dụng góp phần ứng dụng CNTT phục vụ phát triển chính quyền số đồng bộ từ Thị trấn đến khu phố.

7. An toàn thông tin mạng

- Hoàn thành phân loại, xác định, phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ các hệ thống thông tin đang vận hành trước tháng 6 năm 2023.

- Đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ về trang thiết bị, giải pháp kỹ thuật, nhân lực vận hành an toàn thông tin tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn.

- Tổ chức triển khai đầy đủ các nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể là phần mềm nội bộ do đơn vị chuyên nghiệp phát triển, tuân thủ theo quy trình Khung phát triển phần mềm an toàn; hệ thống thông tin triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; hệ thống thông tin được kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng trước khi đưa vào sử dụng, khi nâng cấp, thay đổi, định kỳ theo quy định; hệ thống thông tin được quản lý, vận hành theo mô hình theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ.

8. Chính phủ số

- Bảo đảm khai thác triệt để hạ tầng kỹ thuật dùng chung cấp tỉnh tại, các hệ thống thông tin các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn.

- Khai thác triệt để hiệu quả từ hệ thống phòng họp không giấy tờ và phòng họp trực tuyến trong hoạt động chỉ đạo, điều hành của các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn.

- Tiếp tục cung cấp dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ thông minh, tiện ích phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT nhằm nâng cao chỉ số cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

- Tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp...

- Số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.

- Tăng cường đầu tư tái cấu trúc hạ tầng CNTT của các cơ quan, đơn vị theo lộ trình; chuyên đổi hạ tầng CNTT thành hạ tầng số; ứng dụng công nghệ điện toán đám mây phục vụ kết nối, quản lý các nguồn lực, dữ liệu của cơ quan nhà nước an toàn, linh hoạt, ổn định và hiệu quả.

9. Phát triển Kinh tế số

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan hỗ trợ, hướng dẫn cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, các hộ sản xuất nông nghiệp... cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên các nền tảng số, các sàn thương mại điện tử (Postmart.vn, VOSO.vn), giới thiệu, quảng bá sản phẩm, dịch vụ, nâng cao năng lực cạnh tranh trên môi trường số.

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp về nền tảng thanh toán điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt phục vụ phát triển thương mại điện tử.

- Thực hiện truyền thông về mô hình chuyển đổi số thành công của doanh nghiệp để làm bài học kinh nghiệm, lan tỏa trong cộng đồng doanh nghiệp.

10. Phát triển xã hội số

- Thực hiện các hoạt động tuyên truyền, hỗ trợ người dân tham gia các hoạt động trên môi trường số một cách sâu rộng, như: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, mua bán trực tuyến, phản ánh, tương tác với chính quyền, kiến thức về an toàn thông tin ... yêu cầu đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước tiên phong, gương mẫu thanh toán không dùng tiền mặt.

- Đẩy mạnh số hoá hồ sơ, văn bản, tài liệu, hình thành các kho dữ liệu điện tử; từng bước cung cấp dữ liệu mở nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, doanh nghiệp, nhân dân tiếp cận, khai thác thông tin.

- Tập trung phổ cập các kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số đến mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn thông qua hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng tại các Khu phố.

IV. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Người đứng đầu các đơn vị tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước về tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của các cấp, các ngành trên địa bàn. Người đứng đầu chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số trong cơ quan, tổ chức, lĩnh vực, địa bàn mình phụ trách.

- Tổ chức các Hội nghị, các lớp đào tạo, tập huấn giới thiệu kiến thức cơ bản về chuyển đổi số cho lãnh đạo, CBCC UBND Thị trấn; cán bộ các tổ chức đoàn thể.

- Tổ chức các hội nghị về chuyển đổi số cho các tổ chức, doanh nghiệp, trước hết là những người đứng đầu biết cách thức để thực hiện chuyển đổi số trong đơn vị.

- Tiếp tục thực hiện tuyên truyền trên các Trang thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh của huyện, UBND Thị trấn về tầm quan trọng và lợi ích của chuyển đổi số.

- Xây dựng các tài liệu tuyên truyền (quyển, tờ rơi, video clip) về Chuyển đổi số, Chính phủ số, chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước.

- Tập trung truyền truyền và tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Ngày chuyển đổi số Quốc gia 10/10” đến các tầng lớp nhân dân trên địa bàn.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

- Phối hợp với doanh nghiệp công nghệ thông tin - viễn thông trên địa bàn triển khai các sản phẩm, dịch vụ số phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn.

- Khai thác thế mạnh nhân lực địa bàn của các doanh nghiệp công nghệ thông tin - viễn thông trong việc hỗ trợ các đơn vị, người dân trên địa bàn thực hiện chuyển đổi số.

3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực về chuyển đổi số

- Phối hợp với phòng văn hóa thông tin tổ chức đào tạo, tập huấn cho lãnh đạo và cán bộ phụ trách Công nghệ thông tin của các cơ quan quản lý Nhà nước trên địa bàn xã về xây dựng và triển khai Chính quyền số; công tác quản lý Nhà nước lĩnh vực chuyên đổi số; tổ chức, triển khai thực hiện các chương trình, dự án chuyển đổi số.

- Cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ về công tác chuyển đổi số, các kiến thức chuyên sâu về quản trị mạng, quản trị hệ thống, công tác đảm bảo an toàn thông tin.

- Cung cấp thông tin, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng các ứng dụng số trong giao tiếp với các cơ quan hành chính Nhà nước; nâng cao nhận thức cho người dân, doanh nghiệp về lợi ích, hiệu quả đem lại của Chính quyền số.

4. Giải pháp đảm bảo an ninh, an toàn thông tin

- Tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin tại UBND Thị trấn; chỉ đạo các cơ quan quan tâm, mua sắm cài đặt các phần mềm diệt virus có bản quyền; nâng cấp hệ thống tường lửa cho máy chủ, hệ thống mạng cơ quan, đơn vị. Ngoài ra có thể cài các phần mềm diệt virus miễn phí khác có khả năng đảm bảo an toàn cao.

- Tăng cường Quản lý và sử dụng hộp thư công vụ, mail công vụ thay thế các thư thông thường khác.

- Tiếp tục phối hợp với Tổ ứng cứu sự cố của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Thanh Hóa để khắc phục kịp thời sự cố về mất an toàn thông tin trên địa bàn.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn xã hội hóa và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ phận Văn hóa - xã hội

- Chủ trì hướng dẫn, triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp kết quả thực hiện của đơn vị, báo cáo chủ tịch UBND Thị trấn và UBND huyện theo quy định.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, các doanh nghiệp, người dân để thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn.

- Tham mưu cho UBND Thị trấn chỉ đạo, hướng dẫn các doanh nghiệp viễn thông đẩy mạnh phát triển hạtàng viễn thông, cung cấp dịch vụ số cho các cơ quan nhà nước, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

- Phối hợp với các bộ phận chuyên môn, ngành nghiên cứu, cập nhật, bổ sung các nội dung, nhiệm vụ thuộc Kế hoạch, Chương trình chuyển đổi số của các bộ phận do UBND huyện giao cho đơn vị phối hợp hoặc chủ trì thực hiện.

- Phối hợp với Văn phòng UBND Thị trấn tham mưu cho UBND Thị trấn các phương án đảm bảo an toàn, an ninh thông tin theo quy định của nhà nước.

2. Văn phòng UBND Thị trấn

- Tổ chức quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số đến cán bộ, công chức, viên chức và các tổ chức, công dân; ý nghĩa, tầm quan trọng của chuyển đổi số trong các đơn vị.

- Duy trì, bảo dưỡng, đánh giá, đề xuất nâng cấp hạ tầng CNTT trong cơ quan UBND Thị trấn; ứng cứu sự cố, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng.

- Chủ trì, tham mưu cho UBND Thị trấn các biện pháp số hóa các hồ sơ thủ tục hành chính, nâng cao việc tiếp nhận, giải quyết TTHC dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4, tại bộ phận một cửa theo mục tiêu của kế hoạch. Chịu trách nhiệm quản lý, vận hành hệ thống mạng nội bộ UBND Thị trấn, phòng họp trực tuyến; phối hợp với Trung tâm ứng cứu sự cố tỉnh thực hiện việc diễn tập ứng cứu sự cố an toàn an ninh thông tin hàng năm.

- Chịu trách nhiệm triển khai ứng dụng phần mềm Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức; phần mềm quản lý thi đua khen thưởng; thực hiện số hóa hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức làm nền tảng chuyển đổi số, tích hợp dữ liệu.

- Phối hợp với bộ phận Văn hóa - xã hội, các ngành, cơ quan, đơn vị lựa chọn, vinh danh, khen thưởng cho các điển hình tiên tiến về chuyển đổi số.

- Nghiên cứu, tham mưu đưa kết quả triển khai chuyển đổi số của UBND Thị trấn là một tiêu chí đánh giá thi đua khen thưởng trách nhiệm người đứng đầu về kết quả hoàn thành nhiệm vụ năm 2023.

3. Bộ phận kế toán

Chủ trì xây dựng kế hoạch và tạo điều kiện đảm bảo ưu tiên bố trí kinh phí ứng dụng CNTT trên địa bàn theo kế hoạch hàng năm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tham mưu cho UBND Thị trấn quyết định các cơ chế chính sách huy động các nguồn vốn ứng dụng CNTT từ các nhà đầu tư.

4. Các bộ phận chuyên môn, các ngành của UBND Thị trấn

- Thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực phụ trách. Căn cứ nhiệm vụ được phân công, các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch chi tiết và tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo chất lượng, tiến độ, hiệu quả.

- Chịu trách nhiệm và hướng dẫn về các nội dung chuyển đổi số cấp thị trấn thuộc lĩnh vực, ngành quản lý; phối hợp với bộ phận Văn phòng thống kê và Văn hóa xã hội, các đơn vị liên quan hỗ trợ các khu phố trong quá trình triển khai kế hoạch.

5. Công An Thị trấn

Phối hợp với các ngành chủ quản và các cơ quan đơn vị có liên quan thực hiện ứng dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, thẻ căn cước công dân gắn chip điện tử để chuẩn hóa cơ sở dữ liệu phục vụ các nhóm tiện ích: giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; phát triển kinh tế, xã hội; công dân số; hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư.

6. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội Thị trấn

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ, hội viên, thành viên của tổ chức mình, tạo sự thống nhất và đồng thuận cao trong triển khai thực hiện; xây dựng các chương trình, kế hoạch cụ thể, lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch phù hợp với đặc điểm, tình hình của đơn vị.

7. Đề nghị Đoàn thanh niên thị trấn

Với vai trò nòng cốt trong công tác tuyên truyền vận động người dân tại địa bàn tham gia vào việc chuyển đổi số. Chỉ đạo các chi đoàn cơ sở hướng dẫn người dân sử dụng thiết bị di động thông minh để khai thác các dịch vụ do chính quyền cung cấp. Hỗ trợ người dân, hộ kinh doanh, chính quyền quảng bá hình ảnh, thông tin về sản phẩm, dịch vụ, nét văn hóa của thị trấn trên môi trường mạng, trên các sàn thương mại điện tử.

8. Các doanh nghiệp trên địa bàn

Phối hợp với UBND Thị trấn, UBND huyện, Sở Thông tin và Truyền thông triển khai thí điểm truyền thông số, các giải pháp, công nghệ mới, mô hình mới cho các cơ quan, đơn vị.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn Thị trấn năm 2023, đề nghị các đề nghị các công chức chuyên môn, các ngành đoàn thể liên quan, các khu phố, triển khai thực hiện tốt các nội dung của Kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Phòng VHHT huyện (để b/c);
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn;
- Các khu phố;
- Lưu: VT, VHXXH.

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Thái